PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TH VĨNH HÒA B Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: 177 /QĐ-THVHB*Vĩnh Hòa, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế đánh giá thi đua, khen thưởng**

**của Trường Tiểu học Vĩnh Hòa B năm học 2019-2020**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH HÒA B**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ điều 20, Văn bản hợp nhất số 03/VBHN/BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị CBVC năm học 2019-2020 và Quy chế chi tiêu nội bộ trường Tiểu học Vĩnh Hòa B năm 2019;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường Tiểu học Vĩnh Hòa B,

**QUYẾT ĐỊNH:**

  **Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá thi đua của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường Tiểu học Vĩnh Hòa B năm học 2019-2020.

          **Điều 2**. Các thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng, công chức, viên chức, người lao động và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:*        HIỆUTRƯỞNG**

- Phòng GDĐT;

- Chi ủy chi bộ;

- BGH, BCH CĐCS;*(Đã ký)*

- Thành viên Hội đồng TĐ-KT;

- Các tổ, bộ phận; **Vi Văn Khởi**

- Lưu: VT, HĐTĐ-KT.

PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TH VĨNH HÒA B Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**

**Đánh giá thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Vĩnh Hòa B**

**Năm học 2019 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 188/QĐ-THVHB ngày  tháng10 năm 2019*

*của Trường TH Vĩnh Hòa B)*

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này cụ thể hóa công tác Thi đua, Khen thưởng của trường TH Vĩnh Hòa B  gồm: đối tượng, nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; đối tượng khen thưởng, các hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen thưởng và thủ tục trao tặng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quyền và nghĩa vụ cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng; cơ quan quản lý nhà nước về Thi đua, Khen thưởng; quỹ Thi đua, Khen thưởng; hành vi vi phạm và xử lý hành vi vi phạm, khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về Thi đua, Khen thưởng.

Các nội dung về Thi đua, Khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

          1. Cán bộ, công chức, viên chức (CBCC,VC) bao gồm CBCC,VC trong biên chế, hợp đồng lao động dài hạn từ 01 năm trở lên và các tập thể trong  bộ máy tổ chức của Trường TH Vĩnh Hòa B.

          2. CBCC,VC và tập thể được quy định tại Khoản 1 điều này lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản pháp luật và quy định của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng nhà trường.

3. CBCC,VC chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp CBCC, VC có công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

          1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua. Chỉ xét tặng danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua. Không đăng ký thi đua không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng: Công tác khen thưởng phải đảm bảo:

a) Công khai, chính xác, công bằng, kịp thời;

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

d) Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

e) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

**Điều 4. Quỹ khen thưởng**

          Quỹ Khen thưởng được hình thành từ ngân sách; bằng nguồn kinh phí tiết kiệm được từ khoản chênh lệch thu lớn hơn chi;kinh phíhổ trợ từ các tổ chức, cá nhân tổ chức trong nước, nước ngoài; từ quỹ Chi hội khuyến học nhà trường và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị (nếu có).

**Điều 5. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua**

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Công đoàn để tổ chức, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các điển hình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Hàng năm, tổ chức cho các tập thể, CBCC,VC đăng ký thi đua, sáng kiến, cải tiến ... Trước khi kết thúc năm học 01 tháng tổ chức tổng kết thi đua và nghiệm thu các sáng kiến, cải tiến của các tập thể, cá nhân. Tập thể và cá nhân không có báo cáo thành tích, sáng kiến, cải tiến hoặc có nhưng không được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương lớn, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

4. Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Liên Đội), các tổ chức (Nữ công, tập thể lớp), trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

- Tổ chức và phối hợp với các cấp nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

- Tham gia tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, các CBCC, VC, HS tham gia phong trào thi đua;

- Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua khen thưởng.

**CHƯƠNG II**

**TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA**

**Mục 1**

**HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA**

**Điều 6. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua**

**1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

Thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề).

          a. Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, học kỳ, năm học của cơ quan, đơn vị. Kết thúc năm học, các tổ, GVCN lớp tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua đề nghị HĐTĐ-KT nhà trường xét khen thưởng hoặc đề nghị công nhận; những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

           b. Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề): Được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất trong từng giai đoạn và thời gian nhất định. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành tốt mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

**2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

            Nội dung tổ chức phong trào thi đua: Căn cứ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua để đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị và có tính khả thi.

            Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng, những tồn tại, hạn chế và rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để mọi người học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

**Mục 2**

**DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 7. Danh hiệu thi đua**

1.  Đối với cá nhân: Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân bao gồm:

a) Học sinh xuất sắc (Thực hiện theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

b) Giáo viên dạy giỏi (Thực hiện theo Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); Giáo viên dạy giỏi Giải thưởng Võ Minh Đức (Thực hiện theo quy định của Sở GDĐT và Phòng GDĐT);

c) Lao động tiên tiến; Chiến sỹ thi đua cơ sở; Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Chiến sỹ thi đua toàn quốc thực hiện theo quy định của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trên.

2. Đối với tập thể: Các danh hiệu thi đua đối với tập thể (đơn vị) bao gồm: Tập thể Lao động tiên tiến; Tập thể Lao động xuất sắc; Cờ thi đua của Ngành; Cờ thi đua của Chính phủ thực hiện theo quy định của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trên.

**Điều 8. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu “Học sinh xuất sắc”**

Thực hiện bình xét theo điểm a, khoản 1, điều 16 Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáodục và Đào tạo.

**Điều 9. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “giáo viên dạy giỏi”**

Danh hiệu giáo viên dạy giỏi được thực hiện theo điều 5 và điều 18 Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

a) Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường do Hiệu trưởng công nhận trên cơ sở đề nghị của Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

b) Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh thực hiện theo quy định của Phòng GDĐT huyện Phú Giáo và Sở GDĐT tỉnh Bình Dương.

**Điều 10. Tiêu chuẩn bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

Đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chất lượng bộ môn đạt chỉ tiêu đăng ký hoặc bằng tỷ lệ chung của trường trở lên;

b) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

e) Gia đình phải đạt danh hiệu “Gia đình văn hoá”;

        g) Nếu làm công tác chủ nhiệm thì tập thể lớp phải đạt Lớp tiên tiến.

       Đạt LĐTT là cơ sở để xét CSTĐ cấp cơ sở.

**Điều 11. Tiêu chuẩn bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua các cấp”**

**Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”**

Đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Có sáng kiến tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác đạt cấp huyện hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu ở cấp huyện hoặc đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện và có báo cáo quá trình phấn đấu đạt giáo viên dạy giỏi được cấp huyện công nhận.

c) Có học sinh đạt giải qua các hội thi, giao lưu cấp trường trở lên.

Đạt CSTĐ cấp cơ sở là cơ sở để xét chuẩn nghề nghiệp đạt loại Xuất sắc.

**Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” thực hiện theo Điều 11 của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương
Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

**Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng và quy định của cấp trên.

**Điều 12. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể lớp tiên tiến”**

Đối với Tập thể lớp tiên tiến: Đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Duy trì sĩ số đạt 100%;

b) 98% trở lên học sinh hoàn thành chương trình lớp học;

c) Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường và Liên Đội tổ chức;

d) Tập thể lớp đoàn kết, có ý thức tự quản tốt, xây dựng và duy trì tốt nền nếp học tập ở trường.  Xếp loại thi đua công tác Đội và NGLL đạt Chi đội Vững mạnh.

**Điều 13. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể lớp xuất sắc”**

Đối với Tập thể lớp xuất sắc thực hiện bình xét không quá 50% trên tổng số lớp đạt Tập thể lớp tiên tiến tính từ cao xuống thấp.

**Điều 14. Tiêu chuẩn bình xét danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”**

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” thực hiện theo điều 12 của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương
Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và kết quả thực hiện giao ước thi đua.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” thực hiện theo điều 13 của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương
Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và kết quả thực hiện giao ước thi đua của ngành.

**Điều 15. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể tổ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**

          Đối với tập thể tổ thực hiện bình xét mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 30% trên tổng số tổ trong nhà trường và đạt các tiêu chuẩn sau:

         a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

 b) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua và đạt hiệu quả;

          c) Có 100% thành viên trong tổ đăng ký thi đua và đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

d)Có cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ;

e) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**Điều 16. Các hình thức then thưởng khác**

Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và hội thi khác từ cấp huyện trở lên do ngành và các cấp tổ chức.

**Điều 17. Định mức và kinh phí khen thưởng**

1. Định mức khen thưởng cuối năm: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018.

2. Nguồn kinh phí khen thưởng: Ngân sách nhà nước, Chi hội khuyến học.

**Chương III**
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 18. Tổ chức thực hiện:**

1. Các Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quy chế này.

2. Thường thực hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm xây dựng nội dung và phát động thực hiện trong các đợt thi đua. Theo dõi, tổng hợp, đề xuất các hình thức khen thưởng kịp thời theo tiêu chuẩn quy định tại quy chế này.

a) Thi đua thường xuyên được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm, nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung chương trình kế hoạch công tác đề ra;

b) Thi đua theo đợt được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của Ngành, của Đất nước. Thi đua theo đợt phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc tùy theo từng trường hợp cụ thể theo quy định của Hiệu trưởng;

3. Thường trực thi đua  hướng dẫn thực hiện các loại biểu mẫu, hồ sơ thủ tục về công tác Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

4. Các tập thể, cá nhân tiến hành đăng ký danh hiệu thi đua tại hội nghị CBCC,VC đầu năm học và gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trưởng để theo dõi và làm cơ sở  bình xét thi đua cuối năm. Tập thể hoặc cá nhân nào không đăng ký thi đua thì không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

5. Trước khi tiến hành tổng kết năm học, các đơn vị tổ căn cứ vào các nội dung, tiêu chuẩn quy định trong quy chế này để bình xét các danh hiệu thi đua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu tín nhiệm.

6. Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường họp, đánh giá và bình  xét danh hiệu cho từng trường hợp theo quy chế hiện hành.

**Điều 19.**Quy chế này gồm 3 Chương, 18 Điều, có hiệu lực áp dụng trong  trường TH Vĩnh Hòa B năm học 2017 - 2018. Các tập thể, cá nhân; các bộ phận tổ chức, đoàn thể; cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trường TH Vĩnh Hòa B chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

**Điều 20.**Trong quá trình thực hiện nếu có các yêu cầu bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện các quy định về công tác Thi đua – Khen thưởng, các ý kiến đóng góp được gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng để tổng hợp và xem xét quyết định cho phù hợp./.